

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
BINH VÀ XÃ HỘI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2007/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2007

THÔNG TƯ

hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng theo Nghị định số 184/2007/NĐ-CP ngày 17/12/2007 và Nghị định số 166/2007/NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 184/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc (sau đây được viết là Nghị định số 184/2007/NĐ-CP) và Nghị định số 166/2007/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung (sau đây được viết là Nghị định số 166/2007/NĐ-CP), Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Cán bộ, công chức, công nhân, viên chức và người lao động; quân nhân, công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu đang hưởng lương hưu trước ngày 01 tháng 01 năm 2008.

2. Cán bộ xã, phường, thị trấn quy định tại Nghị định số 121/2003/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2003 và Nghị định số 09/1998/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 1998 của Chính phủ đang hưởng lương hưu và trợ cấp hằng tháng trước ngày 01 tháng 01 năm 2008.

3. Người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động; người đang hưởng trợ cấp theo Quyết định số 91/2000/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ; công nhân cao su đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

4. Người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp hằng tháng trước ngày 01 tháng 01 năm 2008;
5. Người đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng trước ngày 01 tháng 01 năm 2008;
6. Người đang hưởng trợ cấp ốm đau, thai sản trước ngày 01 tháng 01 năm 2008 mà từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 trở đi còn thời hạn hưởng trợ cấp.

II. ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG HƯU, TRỢ CẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ TRỢ CẤP HẰNG THÁNG

1. Đối tượng quy định tại các khoản 1, 2 và 3 mục I Thông tư này, mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng được điều chỉnh như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức lương hưu, trợ cấp BHXH,} \\ \text{trợ cấp hằng tháng từ ngày} \\ \text{01/01/2008} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Mức lương hưu, trợ cấp} \\ \text{BHXH, trợ cấp tháng 12/2007} \end{array} \times 1,2$$

Ví dụ 1: Ông Nguyễn Văn A, có mức lương hưu tháng 12/2007 là 1.191.000 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông A từ tháng 01/2008 được tính như sau:

$$1.191.000 \text{ đồng/tháng} \times 1,2 = 1.429.200 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 2: Ông Nguyễn Văn B, cấp bậc Thiếu tá, có mức lương hưu tháng 12/2007 là 1.564.000 đồng/tháng.

Mức lương hưu của ông B từ tháng 01/2008 được tính như sau:

$$1.564.000 \text{ đồng/tháng} \times 1,2 = 1.876.800 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 3: Ông Vũ Văn C là cán bộ xã nghỉ việc, hưởng trợ cấp hằng tháng theo quy định tại Nghị định số 09/1998/NĐ-CP, có mức trợ cấp tháng 12/2007 là 582.000 đồng/tháng.

Mức trợ cấp hằng tháng của ông C từ tháng 01/2008 được tính như sau:

$$582.000 \text{ đồng/tháng} \times 1,2 = 698.400 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 4: Ông Nguyễn Văn D, nghỉ việc hưởng trợ cấp mất sức lao động hằng tháng, có mức trợ cấp tháng 12/2007 là 632.000 đồng/tháng.

Mức trợ cấp mất sức lao động của ông D từ tháng 01/2008 được tính như sau:

$$632.000 \text{ đồng/tháng} \times 1,2 = 758.400 \text{ đồng/tháng}$$

2. Đối tượng quy định tại khoản 4 mục I Thông tư này, mức trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng được điều chỉnh như sau:

a) Đối với người đang hưởng trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp:

| | | | | |
|--|---|--|---|-----|
| Mức trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng từ ngày 01/01/2008 | = | Mức trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tháng 12/2007 | x | 1,2 |
|--|---|--|---|-----|

Ví dụ 5: Bà Nguyễn Thị E, bị tai nạn lao động với mức suy giảm khả năng lao động 31%, hưởng trợ cấp tai nạn lao động hằng tháng từ tháng 11/2006, mức trợ cấp tai nạn lao động của bà E tháng 12/2007 là 180.000 đồng/tháng.

Mức trợ cấp tai nạn lao động hằng tháng của bà E từ tháng 01/2008 được điều chỉnh như sau:

$$180.000 \text{ đồng/tháng} \times 1,2 = 216.000 \text{ đồng/tháng}$$

Ví dụ 6: Ông Nguyễn Văn G, bị tai nạn lao động với mức suy giảm khả năng lao động 40%, hưởng trợ cấp tai nạn lao động hằng tháng từ tháng 5/2007, mức trợ cấp tai nạn lao động của ông G tháng 12/2007 là 269.200 đồng/tháng.

Mức trợ cấp tai nạn lao động hằng tháng của ông G từ tháng 01/2008 được điều chỉnh như sau:

$$269.200 \text{ đồng/tháng} \times 1,2 = 323.040 \text{ (đồng/tháng)}$$

b) Đối với người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp điều trị xong ra viện hoặc có kết luận của Hội đồng giám định y khoa (đối với trường hợp không điều trị nội trú) trong năm 2007 mà chưa được giải quyết chế độ, thì mức trợ cấp được tính tại tháng ra viện hoặc có kết luận của Hội đồng giám định y khoa. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2008, mức trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng của đối tượng trên được điều chỉnh theo quy định tại điểm a khoản này.

c) Đối với người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đang hưởng trợ cấp phục

vụ, thì từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 mức trợ cấp phục vụ hằng tháng được điều chỉnh như sau:

$$\text{Mức trợ cấp phục vụ từ ngày 01/01/2008} = \text{Mức trợ cấp phục vụ tháng 12/2007} \times 1,2$$

3. Đối tượng hưởng trợ cấp tuất hằng tháng quy định tại khoản 5 mục I Thông tư này, mức trợ cấp được điều chỉnh như sau:

a) Mức trợ cấp tuất hằng tháng đối với thân nhân đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng:

$$\text{Mức trợ cấp tuất hằng tháng từ ngày 01/01/2008} = \text{Mức trợ cấp tuất tháng 12/2007} \times 1,2$$

b) Đối với người chết trong năm 2007 mà thân nhân chưa được giải quyết chế độ tuất, thì mức trợ cấp tuất của các tháng trước ngày 01 tháng 01 năm 2008 được tính theo mức lương tối thiểu chung 450.000 đồng/tháng. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 mức trợ cấp tuất hằng tháng được tính theo mức lương tối thiểu chung 540.000 đồng/tháng.

4. Đối tượng quy định tại khoản 6 Mục I Thông tư này thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định, mà từ ngày 01/01/2008 trở đi vẫn còn thời hạn hưởng trợ cấp, thì khoản trợ cấp này được tính theo mức lương tối thiểu chung 540.000 đồng/tháng.

5. Quân nhân, công an nhân dân chuyển ngành rồi nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động đã được hưởng phụ cấp chuyển ngành theo quy định tại Điều 3 Quyết định số 812/TTg ngày 12/12/1995 của Thủ tướng Chính phủ, thì từ ngày 01/01/2008 khoản phụ cấp chuyển ngành được tính theo mức lương tối thiểu chung 540.000 đồng/tháng.

6. Người hưởng lương hưu sống cô đơn theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 812/TTg ngày 12/12/1995 của Thủ tướng Chính phủ, nếu mức lương hưu tính theo khoản 1 Mục II Thông tư này thấp hơn 810.000 đồng/tháng, thì từ ngày 01/01/2008 được điều chỉnh bằng 810.000 đồng/tháng.

7. Người hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hằng tháng trước ngày 01 tháng 01 năm 2007 đang hưởng phụ cấp khu vực, thì từ ngày 01 tháng 01 năm 2008 mức phụ cấp khu vực được tính theo mức lương tối thiểu chung 540.000 đồng/tháng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an tổ chức hướng dẫn, kiểm tra tình hình thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 184/2007/NĐ-CP, Nghị định số 166/2007/NĐ-CP và Thông tư này.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định tại Thông tư này.

3. Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm triển khai thực hiện việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng quy định tại Nghị định số 184/2007/NĐ-CP, Nghị định số 166/2007/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư này; lập báo cáo theo mẫu đính kèm Thông tư này gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Tài chính vào tháng đầu quý II năm 2008.

4. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo; các quy định tại Thông tư này áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Bạch Hồng

**BIỂU TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG ĐỐI TƯỢNG HƯỞNG BẢO HIỂM XÃ HỘI
VÀ TỔNG QUỸ TẶNG THÊM**

*(kèm theo Thông tư số 31/2007/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2007
của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

| Đối tượng | Số người hưởng chế độ thời điểm tháng 12/2007 (người) | Tổng kinh phí chi trả thời điểm tháng 12/2007 (triệu đồng) | Tổng kinh phí chi trả thời điểm tháng 01/2008 (triệu đồng) | Tổng kinh phí tặng thêm do điều chỉnh theo Nghị định số 184/2007/NĐ-CP và Nghị định số 166/2007/NĐ-CP (triệu đồng) |
|---|---|--|--|--|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) = (4) - (3) |
| <p>1. Hưu trí:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hưu công nhân, viên chức, công chức; + Trong đó: do NSNN bảo đảm - Hưu Liên doanh; - Hưu các thành phần kinh tế khác; - Hưu lực lượng vũ trang. + Trong đó: do NSNN bảo đảm <p>2. Mất sức lao động:</p> <p>3. Công nhân cao su:</p> <p>4. Cán bộ xã, phường, thị trấn:</p> <p>5. Trợ cấp TNLĐ hằng tháng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trong đó: do NSNN bảo đảm | | | | |

09646557

| Đối tượng | Số người hưởng chế độ thời điểm tháng 12/2007 (người) | Tổng kinh phí chi trả thời điểm tháng 12/2007 (triệu đồng) | Tổng kinh phí chi trả thời điểm tháng 01/2008 (triệu đồng) | Tổng kinh phí tăng thêm do điều chỉnh theo Nghị định số 184/2007/NĐ-CP và Nghị định số 166/2007/NĐ-CP (triệu đồng) |
|---|---|--|--|--|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) = (4) - (3) |
| 6. Trợ cấp BNN hằng tháng: + Trong đó: do NSNN bảo đảm 7. Tuất hằng tháng: + Trong đó: do NSNN bảo đảm | | | | |
| Tổng cộng | | | | |

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

09346557